

Số: 251/2025/QĐST-HNGĐ

N, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 350/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Thu H**; Sinh năm: 1996

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Văn T**; sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thu H và ông Huỳnh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Thu H và ông Huỳnh Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Lê Thị Thu H và ông Huỳnh Văn T thỏa thuận giao 02 con chung là **Huỳnh Lê Tấn L** – sinh ngày: 19/4/2015 và **Huỳnh Lê Tuệ V** – sinh ngày: 11/10/2023 cho bà Lê Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Ông **Huỳnh Văn T** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con chung, mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông **Huỳnh Văn T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp ông **Huỳnh Văn T** chậm cấp dưỡng, thì hàng tháng ông T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Lê Thị Thu H và ông **Huỳnh Văn T** mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Ông **Huỳnh Văn T** phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà H tự nguyện nộp án phí thay cho ông T. Tổng cộng bà Lê Thị Thu H phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002735 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà H, ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND phường Ninh Hiệp
(GCNKH số 191 năm 2014);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Oai